

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Hiếu;
2. Bà Trần Thị Ánh Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Chí Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn X (Phong Mo), sinh năm 1996, nơi sinh: K – An Giang; nơi cư trú: tổ 01, khóm VC3, phường VN, thành phố K, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh HG, sinh năm 1968 và bà Lê Thị U, sinh năm 1970; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Ngày 13/10/2020, Công an thành phố K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Thanh T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ 18, khóm VP, phường CPA, thành phố K, tỉnh An Giang, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 22/4/2021).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh HG, sinh năm 1969, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/10/2020, Nguyễn Tấn X đập phá tài sản gia đình tại tổ 01, khóm VC3, phường VN, thành phố K, thì ông Lê Thanh T (cậu của X) hay tin, đến can ngăn. Khi T dừng xe trước nhà, X cầm 01 cây tuốc nơ vít (đã mài nhọn 01 đầu) xông ra, T nhặt 01 cây chang cào lúa để ngăn cản, bị X giữ lấy, giằng co làm T té ngã. X cầm cây tuốc nơ vít đâm trúng cẳng tay phải T gây thương tích, được mọi người can ngăn, T có đơn yêu cầu khởi tố.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 399/20/TgT ngày 29/10/2020 của Trung Tâm Pháp y thuộc Sở Y tế An Giang xác định:

Lê Thanh T có những thương tích sau: sẹo mặt ngoài sau 1/3 giữa cẳng tay phải hình tròn, kích thước 0.9 x 0.7 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Ngày 04/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K khởi tố bị can Nguyễn Tấn X.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSCĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tấn X về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến đối với Kết luận giám định. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến khác.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã biết hành vi của mình là sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình, làm công dân có ích cho xã hội.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về việc tay trái có cầm 01 cây tuốc nơ vít (đã mài nhọn 01 đầu) đâm ông T gây thương tích là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; thuộc thành phần lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn X từ 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét trong vụ án.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít và 01 cây cào lúa theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại.

[2] Sự vắng mặt của bị hại Lê Thanh T và người làm chứng Nguyễn Thanh HG đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, Lê Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 22/4/2021 đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 quyết định tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/11/2020 cùng Bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K lập; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 399/20/TgT ngày 29/10/2020 của Trung tâm Pháp y, Sở y tế An Giang; cùng lời khai của bị hại; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ các chứng cứ nêu trên, có cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi dùng cây tuốc nơ vít mài nhọn 01 đầu để gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật là 01%, hành vi này của bị cáo đã thỏa mãn mặt khách quan của tội cố ý gây

thương tích. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo và bị hại có quan hệ thân thích (bị cáo gọi bị hại là cậu ruột) nhưng vì bị hại đến can ngăn mà bị cáo lại vô cớ gây thương tích cho bị hại. Điều đó cho thấy, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ và sử dụng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

Quyền được an toàn về sức khỏe là một trong những quyền cơ bản của công dân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Người nào xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt. Hành vi của bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội mà còn gây hoang mang trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 27/4/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang kết án 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” đã được xóa án tích. Từ ngày chấp hành án xong đến nay bị cáo không làm công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục vi phạm pháp luật, cho thấy bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo; thuộc thành phần lao động nghèo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cây tuốc nơ vít dài 29cm, cán bằng nhựa dài 09cm, thân bằng kim loại dài 20cm, đầu kim loại đã được mài nhọn; 01 cây chang cào lúa có cán bằng gỗ dài 197cm, đường kính 22cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng hình chữ nhật, dài 36,5cm, rộng 12cm, đây là công cụ dùng vào việc

phạm tội theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự nên tịch thu tiêu hủy theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn X phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt: Nguyễn Tấn X: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Tấn X được tính kể từ ngày bị bắt chấp hành án.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tuốc nơ vít dài 29cm, trong đó cán bằng nhựa dài 09cm, thân bằng kim loại dài 20cm, đầu kim loại đã được mài nhọn. 01 (một) cây chằng cào lúa có cán bằng gỗ dài 197cm, đường kính 22cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng hình chữ nhật dài 36,5cm, rộng 12cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn X phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại là 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Phương